

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 269 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-têm người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.

Phần 4 (g) - Người tin Chúa phải mặc lấy (báp-têm trong) Đấng Christ .

Chúng ta đang học về Lễ thật của sự báp-têm những người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con, là sự báp-têm vào trong uy quyền, trong bốn thánh, trong sự tôn trọng của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là sự báp-têm vào trong quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (vì Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời). Trong bài ngày hôm nay, chúng ta sẽ học về Lễ thật của sự **mặc lấy Đấng Christ**, hầu cho chúng ta sẽ được nhân Danh Ngài để thi hành chức vụ mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho.

Trước hết, chúng ta cần phải nhắc lại về ý nghĩa, cùng giá trị của **sự báp-têm**, hay là **sự mặc lấy** trong Lễ thật của Lời Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jêsus đã phán dạy các môn đồ của Ngài về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, mà trong bài 267 chúng ta đã học, đó là:

Ma-thi-ơ 6:33: Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa.

Bản King James version chép: ³³But seek^{G2212} ye first^{G4412} the kingdom^{G932} of God^{G2316}, and his righteousness^{G1343}; and all^{G3956} these^{G5023} things shall be added^{G4369} unto you.

Chữ **trước hết** - first^{G4412} chép trong câu 33 trên, đó là chữ **πρῶτον** - **proton**, số 4412 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **trước nhất trong mọi sự, trong mọi công việc, trong mọi thời gian, trong mọi hoàn cảnh hay nơi chốn, trong mọi thứ bậc, trong mọi quyền thế hay là những sự quan trọng, tại lúc bắt đầu việc phải làm;**

Trước hết, chúng ta cần nhận biết ý nghĩa cùng giá trị của sự báp-têm, hay là sự mặc lấy Đấng Christ, vì sự thông biết là điều quan trọng nhất dẫn chúng ta tới sự quyết định công việc của mình, đối với yêu cầu và đối với tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho chúng ta phải đạt được.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép: “Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (perpetually, uniformly, and on every occasion) to the very close and consummation of the age.”

Có nghĩa là: **Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết cả quyền phép (mọi quyền phép của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-têm họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người, cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.**

Chữ **báp-têm** được chép trong câu 19 trên, đó là chữ **βαπτίζω** - **baptizo**, số 907 ra từ chữ **βάπτω** - **bapto**, số 911 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **làm cho chìm xuống, làm cho đắm xuống, chìm xuống, làm cho ướt toàn bộ, làm cho sạch hết, nhuộm sang một màu khác;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng Ngài, trong sự biết trước và mục đích của sự tạo dựng nên loài người ấy là để Ngài chọn ra một dòng dõi thánh, là dòng dõi thuộc về Nước thầy tế lễ, mà Đức Chúa Jêsus Christ chính là Thầy tế lễ thượng phẩm của Nước đó, được lập theo Ban Mê-ni-chi-xê-đéc.

A-đam, người đầu tiên được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, đã không vâng giữ mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khi Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác trong vườn Ê-đen. A-đam có dạy cho vợ mình biết mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nhưng sự truyền dạy của A-đam đã không trọn vẹn theo như mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán bảo người, vì thế cho nên ma quỷ (Sa-tan) là kẻ đã ẩn nấu trong thân hình con rắn,

để đến gần Ê-va và lừa dối người, khiến cho Ê-va tin theo lời của nó, mà hái ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và người cũng đưa trái đó cho chồng mình, là A-đam, đang ở gần bên và A-đam đã nhận lấy trái đó từ tay của Ê-va và ăn nó. Hành động của A-đam là tội lỗi và vì cơ tội lỗi đó mà A-đam (loài người) và Ê-va phải chết, theo như mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam.

Sự chết đã vào trong A-đam và trong Ê-va, khiến cho dòng dõi sanh ra từ A-đam đó đều bị bán cho tội lỗi và sự chết cũng vì thế mà trải trên hết thảy loài người như vậy. Nọc độc của tội lỗi đã khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va (là tâm linh của loài người) bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và đó chính là nguyên nhân khiến cho tâm linh (loài người) thiếu mất quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, để quản trị muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, y theo sự phán xét mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với A-đam.

Sáng thế ký 3:17-19: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Khôn ngoan và Mưu luận, đã không tạo nên một dòng dõi khác để thay thế loài người sanh ra từ A-đam thứ nhất này, nhưng trong sự biết trước mà Ngài đã có một kế hoạch để luyện lọc, để thử thách loài người này trong một môi trường, mà Ngài đã tạo nên trong khoảng không, bên dưới thiên đàng của Ngài, mà trong khoảng không đó, có các hành tinh, tức là các ngôi sao, có mặt trời là vì sáng lớn và có mặt trăng là vì sáng nhỏ hơn và trái đất mà Đức Giê-hô-va đã tạo nên và đặt loài người sống trên đó. Loài người ra từ A-đam đó sẽ phải chịu những sự tác động của các vì sáng đó trên sự sống của mình, cho đến khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm được một dòng dõi thánh cho Ngài.

Chúng ta có thể dùng ví dụ để hiểu ý nghĩa của công việc này. Khi người ta chế tạo ra một công cụ để dùng trong công việc xây dựng hoặc chế tạo máy móc để phục vụ cho cuộc sống, mà người ta biết rằng, công cụ đó được sử dụng trong một môi trường khắc nghiệt về nhiệt độ, hoá chất, về thời gian, có thể gây thiệt hại cho công cụ đó, nếu như công cụ đó không được bảo vệ trong suốt thời gian người ta sử dụng công cụ đó cho mục đích của mình. Bởi sự hiểu biết về những sự tác động của môi trường mà công cụ đó phải hoạt động trong môi trường ấy, mà người ta phải có biện pháp bảo vệ công cụ đó trong một chất liệu khác, khiến cho công cụ đó sẽ nhờ được bao phủ bởi các chất liệu khác bên ngoài, mà nó có thể chịu được những sự khắc nghiệt của môi trường và nó có thể hoạt động lâu dài cho công việc mà người ta muốn. Ví dụ, người ta sử dụng thuốc nhuộm vải với chất liệu đặc biệt giúp cho vải thường, sau khi được nhuộm thuốc đó mà chịu được độ nóng, độ lạnh thay đổi bất thường trong gió của biển, cùng chịu được độ mặn của nước biển, để may những cánh buồm cho các con thuyền đánh cá trên biển. Cũng giống như vậy, người ta nhúng các công cụ được chế tạo bằng sắt, thép vào trong các dung dịch kim loại, như Chrome, Niken, Zinc, Copper, Silver... mà người ta gọi là mạ, hay là phủ các loại sơn chống rỉ sét hoặc chất chống thấm, chất chịu nhiệt, cách điện lên bề mặt, bên ngoài các vật cần được bảo vệ kia. Công việc nhuộm hay mạ, hay là nhúng chìm các vật cần được bảo vệ vào trong một chất liệu khác đó, cũng giống như người ta làm phép báp-tem cho thân thể xác thịt của người tin Chúa vậy.

Trong Lễ thật, phép báp-tem mà Đức Chúa Jêsu Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải làm cho hết thảy những người sẽ tin đến Danh Ngài (Đức Chúa Jêsu Christ), không phải chỉ làm công việc của xác thịt, nhưng là phép báp-tem thuộc linh, nghĩa là các tội lỗi của Đức Chúa Jêsu Christ phải dùng quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, mà báp-tem tâm linh của những người tin Chúa vào trong quyền phép trọn vẹn của Lời Đức Chúa Trời. Nghĩa là giúp cho người tin Chúa được nhận lại cho tâm linh mình mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho người ấy trước khi người ấy được sanh ra trên đất này.

Tại điểm này, người ta không thể nói cách thuộc lòng tất cả mọi sự đã được chép Kinh-Thánh, cho người tin Chúa mà coi như làm báp-tem người tin Chúa vào Lời Đức Chúa Trời!

Vì những sự mà loài người sanh ra từ A-đam trước nhất đã bị thiếu hụt đó, không phải là những sự đã được chép trong văn tự của Kinh-Thánh, nhưng là những sự thuộc về sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn được gọi là Lời của Đức Chúa Cha, như Lời Chúa Jêsu đã nói trong khi Ngài cầu xin với Đức Chúa Cha: **“Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật.”** (Giăng 17:17)

Tại đây, chúng ta cần phải biết rằng, các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, là thuộc về loài người xác thịt phải vâng phục và tâm linh loài người phải biết đó là mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho chính mình và tâm linh loài người phải bắt thân thể xác thịt mình vâng phục các mạng lệnh đó, được gọi là Luật của sự tội và sự chết. Còn Lời Chúa được chép trong Giăng 17 câu 17 trên là những sự tỏ ra của Đức Giê-Hô-Va (Thần Lẽ thật) là thuộc về thần linh và sự sống đời đời, chứ không phải là những sự được chép trong văn tự, như Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha trong sự cầu nguyện của Ngài:

Giăng 17:24: **Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.**

Sứ đồ Phao-lô đã luận về hai luật pháp này, tác động trên thân thể xác thịt và trên tâm linh có khác nhau.

Rô-ma 8:1-7: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được.**

Tâm trí xác thịt của loài người không thể phục, hay có thể nói là nó không thể hiểu được những sự mà nó không nhìn thấy, không được hưởng những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, như tâm trí xác thịt của người ta không thể hiểu được tiếng lạ (tiếng mới), vì ngôn ngữ đó được ban cho tâm linh người tin Chúa, để nói với Đức Chúa Trời, chứ không phải để nói với người ta. Tâm trí xác thịt không thể nói tiên tri và càng không thể giải nghĩa những phép lạ, những khải tượng hoặc các chiêm bao, cùng những dấu lạ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tỏ ra cho tâm linh loài người. Tâm trí xác thịt của người ta chỉ có thể chấp nhận và tin, khi những sự lạ đó đã được giải nghĩa ra, qua tâm linh đã được tái sanh và được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh.

Trở lại với việc báp-tem những người tin Chúa vào trong Đấng Christ, là một công việc hoàn toàn trừu tượng đối với tâm trí cùng sự hiểu biết của xác thịt loài người, vì người ta không thể báp-tem một người này vào trong một người khác, như các vật thể được nhúng vào trong chất liệu của vật thể khác. Vì thế cho nên trước khi chúng ta bước vào thực hiện chức vụ này, những người tin Chúa cần phải nhận được các thông tin mà họ đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam, thông qua chức vụ của những người được Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định vào công việc làm chứng về Ngài, cho những người tin Chúa. Các thông tin mà hết thảy những người tin Chúa phải thấu hiểu đúng như Lời Chúa đã tỏ ra qua Thần Lẽ thật và được các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ có trách nhiệm làm người thông giải, người giải nghĩa ngôn ngữ của Lời Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, là những sự thuộc về sự sống thật của loài người, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, trước khi sáng thế. Bấy giờ, Đức Thánh-Linh, là Đấng biết rõ mọi sự, cả những sự đã được tỏ ra và những sự mà người tin Chúa đã được nghe và hiểu, mà Ngài sẽ ban cho người tin Chúa đó những sự vốn thuộc về họ, mà họ đã nhận biết và hiểu đối với sự sống đời đời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên họ. Sự ban cho đó chính là giá trị thật của sự cứu chuộc, như Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán.

Gióp 33:23-24: **Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”.**

Bản King James version chép: ²³**If**^{H518} **there be a messenger**^{H4397} **with him, an interpreter**^{H3887}, **one**^{H259} **among**^{H4480} **a thousand**^{H505}, **to show**^{H5046} **unto man**^{H120} **his uprightness**^{H3476}; ²⁴**Then he is gracious**^{H2603} **unto him,** **and saith**^{H559}, **Deliver**^{H6308} **him from going**^{H3381} **down**^{H3381} **to the pit**^{H7845}: **I have found**^{H4672} **a ransom**^{H3724}.

Có nghĩa là: **Nếu có một trong trong một ngàn sứ giả được sai đến với người đó, tức là kẻ phiên dịch, để tỏ cho người ấy biết sự ngay thẳng của mình, thì sứ giả đó là một đặc ân đối với người ấy, hãy giải cứu người ấy ra khỏi cái hầm, Ta đã tìm được một giá cứu chuộc (cho người).**

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **thiên sứ - a messenger**^{H4397} chép trong câu 23 trên, đó là chữ מַלְאָךְ -

mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một sứ giả, một người đưa tin, một người đại diện cho, một người được uỷ quyền sai đi, một đại sứ, một thiên sứ;*

Chữ **truyền giải** - **interpreter**^{H3887} chép trong câu 23 trên, đó là chữ פִּרְשֵׁי - **luwts**, số 3887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người phiên dịch, người giải thích, người làm sáng tỏ ngôn ngữ, một thầy giáo;*

Chữ **chỉ dạy** - **to show**^{H5046} chép trong câu 23 trên, đó là chữ נָגַד - **nagad**, số 5046 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho người ta để ý đến, làm cho hiểu được, khiến cho thấy được, khiến cho nhận biết được, khiến cho phân biệt được, để công bố, để nói, để bảo cho biết, để trình bày, để loan báo, để truyền thông tin, truyền cảm bốn tánh, truyền đức tính cho...;*

Chữ **điều ngay thẳng** - **uprightness**^{H3476} chép trong câu 23 trên, đó là chữ יָשָׁר - **yosher**, số 3476 ra từ chữ יָשָׁר - **yashar**, số 3474 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thẳng thắn, sự chân thật, tính chính trực, tính liêm khiết, sự công bằng, sự hợp pháp, sự chính thống, sự thích hợp, sự đúng đắn;*

Chữ **giá cứu chuộc** - **a ransom**^{H3724} chép trong câu 24 trên, đó là chữ כֹּפֶר - **kopher**, số 3724 ra từ chữ כֹּפֶר - **kaphar**, số 3722 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giá của sự sống, giá chuộc, sự chuộc tội, sự giảng hoà, sự hoà hợp;*

Nguyên văn câu 23 và 24 trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: “*Nếu tại đó (nơi bất kỳ) có một ngàn sứ giả được sai đến với người (kẻ đang ở trong sự hư mất), mà trong một ngàn sứ giả đó có một kẻ làm người truyền giải (người phiên dịch ngôn ngữ) để chỉ dạy cho người ấy, khiến cho người ấy hiểu được (khiến cho thấy được, khiến cho nhận biết được, khiến cho phân biệt được) những sự ngay thẳng (sự thẳng thắn, sự chân thật, tính chính trực, tính liêm khiết, sự công bằng, sự hợp pháp, sự chính thống, sự thích hợp, sự đúng đắn) của chính sứ giả đó có trong mình, thì sứ giả đó là một đặc ân (một sự thương xót, một sự nhân từ) đối với người ấy vậy, hãy nói với kẻ (đang bị hư mất đó) rằng: Hãy giải cứu người ra khỏi cái hầm, Ta đã tìm được giá cứu chuộc sự sống cho người ấy.*”

Bây giờ, chúng ta hãy tập trung vào phần công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao cho, cả với các tôi tớ Chúa và những người tin Chúa. Đó là chúng ta phải nhận biết Đấng Christ, hay nói theo cách kỹ thuật, đó là chúng ta sẽ nhúng chìm vật dụng vào trong một dung môi khác, để nhuộm, để mạ, khiến vật được nhúng đó được bảo vệ bởi chất liệu được nhúng vào đó, mà trở thành một vật hữu dụng, theo ý muốn của người đã tạo ra vật đó và chúng ta phải hiểu rõ chất liệu mà chúng ta sẽ nhúng vật kia vào.

Theo Lễ thật của Lời Đức Chúa Trời, thì Đấng Christ là Con một của Đức Chúa Trời và Danh Ngài được gọi là Lời Đức Chúa Trời, nhưng không phải là Lời văn tự, mà là Lời của Đức Chúa Cha, nghĩa là Lễ thật, như ở phần trước chúng ta đã nói đến.

Sáng thế ký 1:26-27: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.**

Loài người không thể tìm được một chỗ nào trong Kinh-Thánh chép lại cách thức, phương pháp mà Đức Chúa Trời đã dùng, khi Ngài tạo nên loài người! nhưng Lời Chúa có chép rằng:

Gióp 33:4: **Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.**

Thi Thiên 33:6: **Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.**

Cô-lô-se 1:16: **Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả.**

Lời Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài (hay có thể nói là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng con một Ngài, tức là con kế tự Ngài) để tạo nên muôn vật, nâng đỡ muôn vật, kế tự muôn vật. Lời Đức Chúa Trời cũng tỏ cho chúng ta biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người chúng ta theo ảnh tượng của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ và Con một Đức Chúa Trời mang ảnh tượng của Đức Chúa Trời, là Cha của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Hê-bơ-rơ 1:1-8: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã**

lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bốn thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng.

Rô-ma 8:21-32: Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục. Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đặng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thể cho các thánh đồ vậy. Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?

Bây giờ, chúng ta đã biết ý nghĩa và giá trị của sự báp-tem những người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, hay là sự mặc lấy Đấng Christ. Vì sự yêu thương mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ cho chúng ta, nghĩa là cho những người nào tin đến Danh Con một Ngài, với đầy đủ giá trị của chữ **tin**, như chúng ta đã được học. Đức Chúa Jêsus đã phán dạy hết thảy mọi người đến nghe Ngài giảng, trong đó có các môn đồ của Ngài, biết ý muốn của Đức Chúa Cha, khi Ngài sai Con Ngài đến thế gian này để làm giá cứu chuộc loài người.

Giăng 6:38-40: Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Bản King James version chép: ³⁸For I came^{G2597} down^{G2597} from heaven^{G3772}, not to do^{G4160} mine^{G1699} own will^{G2307}, but the will^{G2307} of him that sent^{G3992} me. ³⁹And this^{G5124} is the Father's^{G3962} will^{G2307} which^{G3588} hath sent^{G3992} me, that of all^{G3956} which he hath given^{G1325} me I should lose^{G622} nothing^{G3361-G848}, but should raise^{G450} it up again^{G450} at^{G1722} the last^{G2078} day^{G2250}. ⁴⁰And this^{G5124} is the will^{G2307} of him that sent^{G3992} me, that every^{G3956} one which^{G3588} seeth^{G2334} the Son^{G5207}, and believeth^{G4100} on^{G1519} him, may have^{G2192} everlasting^{G166} life^{G2222}: and I will raise^{G450} him up at the last^{G2078} day^{G2250}.

Có nghĩa là: Vì Ta đã từ trên thiên đàng xuống, không phải theo ý riêng của Ta, nhưng theo ý muốn của Đấng đã sai Ta đến. Đây là ý muốn của Cha Ta, là Đấng đã sai Ta, đó là hết thảy những sự mà Ngài đã ban cho Ta, Ta sẽ không làm mất một điều chi, nhưng Ta sẽ làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Đấng đã sai Ta, đó là hề ai nhìn Con một Ngài và tin Con ấy, kẻ ấy sẽ được sự sống đời đời, và Ta sẽ nâng kẻ ấy dậy nơi ngày sau rốt.

Chữ **nhìn** - seeth^{G2334} được chép trong câu 40 trên, đó là chữ θεωρέω - theoreo, số 2334, ra từ chữ

Θεάομαι - theaomai, số 2300 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *một người nhìn trong sự nhận thức rõ, trong sự nhận biết, sự phân biệt giá trị tốt hay xấu; kinh nghiệm được; công nhận, tỏ lòng biết ơn; cân nhắc, quan tâm đến, để ý đến; giương mắt nhìn cho kỹ, tỉnh hội được;*

Chữ **tin** - believeth^{G4100} chép trong câu 40 trên, đó là chữ πιστεύω - pisteuo, số 4100 ra từ chữ πίστις - pistis, số 4102 và chữ πείθω - peitho, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *đức tin, sự tin cậy chắc chắn, sự giao phó cho, sự uỷ thác, sự nương tựa, sự trung thành với, tính kiên định không thay đổi, liên kết với, hiệp làm một với, sự đồng ý với, sự tán thành, sự làm bạn với, sự noi theo, sự vâng theo, sự quy phục;*

Chữ **Con** - the Son^{G5207} chép trong câu 40 trên, đó là chữ υἱός - huios, số 5207 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *một con trai, một con trẻ, một con lừa con, dòng dõi;*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh liên quan đến chữ **Con** này.

Xa-cha-ri 9:9: **Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi tiếng reo vui! Này, Vua người đến cùng người, Ngài là công bình và ban sự cứu rỗi, nhu mì và cưỡi lừa, tức là con của lừa cái.**

Chữ **con** - the foal^{H1121} chép trong câu 9 trên, đó là chữ בֶּן - ben, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một con trai đầu lòng, con lừa, để xây dựng, để xây lại, để thiết lập, để làm cho vững vàng, khiến cho được duy trì sự sống, để sanh sản con cái,*

Ma-thi-ơ 21:5: **Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Này, Vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách.**

Chữ **Vua** - King^{G935} chép trong câu 5 trên, đó là chữ βασιλεύς - basileus, số 935 ra từ chữ βάσις - basis, số 939 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *nền tảng của quyền phép, sự cai trị, chủ quyền tối cao, Vua;*

Giăng 12:15: **Hỡi con gái thành Si-ôn, chớ sợ chi, này, Vua người đến, cưỡi trên lừa con của lừa cái.**

Chữ **Vua** - King^{G935} chép trong câu 15 trên, cũng là chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp, như có chép trong Ma-thi-ơ 21:5, có nghĩa là: *nền tảng của quyền phép, sự cai trị, chủ quyền tối cao, Vua;*

Lời Chúa chép trong sách Ma-thi-ơ đoạn 21 câu 5 và trong sách Giăng đoạn 12 câu 15, là nhắc lại Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Xa-cha-ri, đoạn 9 câu 9, nói trước về sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời và cũng là bóng về cánh tay hữu của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đem sự cứu rỗi của Ngài cho muôn dân, mà trước hết là cho dân Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.

Qua tiên tri Ê-sai (740B.C. - 681B.C.) Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về Lễ thật này:

Ê-sai 59:1-21: **Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trửa mà vấp chân như chàng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên xiết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm pháp chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm pháp chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bợn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì**

lễ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lễ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục. Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cóp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, này là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Tất cả các vật tạo bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, như các thiên binh, các thiên sứ, hay loài người, đều không thể thấy được mặt của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì sự vinh hiển của Ngài, cùng chính Ngài, Đấng đã tạo nên muôn vật, vốn lớn hơn hết thảy muôn vật do Ngài tạo nên. Vậy nên, để các thiên binh, các thiên sứ và loài người có thể nhận biết Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài, cùng tiếng phán của Ngài để tỏ chính Ngài ra. Để các tạo vật hiểu được ý của Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng ngôn ngữ mà Ngài đã ban cho các tạo vật, để phán với họ với những hình ảnh gần gũi, liên quan với sự sống của các tạo vật đó. Như loài người, hay là các thiên sứ của Đức Chúa Trời biết sử dụng cánh tay của mình, đặc biệt là cánh tay hữu, để làm mọi thứ công việc thể nào, thì Ngài cũng dùng ví dụ về quyền năng của Ngài thông qua tiếng phán của Ngài, tạo thành lời nói để tạo nên muôn vật, như là cánh tay hữu của Ngài vậy.

Vì Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, tùy theo các quyền các chính thể mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập trong sự cai trị của Ngài, hoặc trên thiên đàng hay trên đất, trong muôn dân, nên Lời Đức Chúa Trời được gọi là Vua của các vua, là Chúa của các chúa, như Lời Chúa đã có chép trong sách Khải huyền vậy.

Khải huyền 17:1-18: Bấy giờ trong bảy vị thiên sứ cầm bảy bát ấy, có một vị đến gần mà nói với tôi rằng: Lại đây ta sẽ chỉ cho ngươi sự phán xét về con đại âm phụ, nó ngồi trên các dòng nước lớn kia. Các vua trong thiên hạ phạm tội tà dâm với nó, và dân sự trong thế gian cũng say sưa vì rượu tà dâm của nó. Tôi được Thánh Linh cảm động thiên sứ đó đem tôi tới nơi đồng vắng; thấy một người đàn bà ngồi trên lưng một con thú sắc đỏ sạm, mình mang đầy những tên sự phạm thượng, có bảy đầu và mười sừng. Người đàn bà ấy mặc màu tía mà điều, trang sức những vàng, bửu thạch và hột châu; tay cầm một cái chén vàng đầy những đồ gốm ghiếc và dâm uế. Trên trán nó có ghi một tên, là: Sự Mầu nhiệm, Ba-By-Lôn Lớn, là Mẹ Kẻ Tà Dâm và Sự Đáng Gớm Ghê trong thế gian. Tôi thấy người đàn bà đó say huyết các thánh đồ và huyết những kẻ chết vì Đức Chúa Jê-sus; tôi thấy mà lấy làm lạ lắm. Thiên sứ bảo tôi rằng: sao người lấy làm lạ? Ta sẽ cắt nghĩa cho ngươi sự mầu nhiệm của người đàn bà cùng của con thú chở nó, là con thú có bảy đầu và mười sừng. Con thú ngươi đã thấy, trước có, mà bây giờ không còn nữa; nó sẽ từ dưới vực lên và đi đến, chốn hư mất; những dân sự trên đất, là những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống từ khi sáng thế, thấy con thú thì đều lấy làm lạ, vì nó trước có, nay không có nữa, mà sau sẽ hiện đến. Đây là sự nghĩ ngợi có khôn ngoan. Bảy cái đầu tức là bảy hòn núi mà người đàn bà ngồi lên. Nó cũng là bảy vì vua nữa; năm vì trước đã đổ, một vì hiện có, còn một vì nữa chưa đến; khi vì ấy sẽ đến, cũng chẳng còn được bao lâu. Chính con thú trước đã có nay không có nữa, là vì vua thứ tám; nó cũng ở trong số bảy, và nó sẽ đi đến chỗ hư mất. Vả, mười cái sừng mà ngươi đã thấy, là mười vì vua chưa nhận được nước mình; nhưng họ nhận quyền vua với con thú trong một giờ. Chúng cũng một lòng một ý trao thế lực quyền phép mình cho con thú. Chúng chiến tranh cùng Chiên Con, Chiên Con sẽ được thắng, vì là Chúa của các chúa, Vua của các vua; và những kẻ được kêu gọi, những kẻ được chọn cùng những kẻ trung tín đều ở với Chiên Con, cũng thắng được chúng nữa. Đoạn, thiên sứ lại nói với tôi rằng: Những dòng nước ngươi đã thấy, trên có dâm phụ ngồi, tức là các dân tộc, các chúng, các nước và các tiếng. Mười cái sừng ngươi đã thấy, và chính mình con thú sẽ ghét dâm phụ, sẽ bóc lột cho nó lỏa lồ, ăn thịt nó và thiêu nó bằng lửa. Bởi Đức Chúa Trời đã để cho chúng có lòng vâng làm theo ý muốn Ngài cùng khiến chúng có chung một ý, và ban nước mình cho con thú, đến khi những lời Đức Chúa Trời phán được ứng

nghiệm. Người đàn bà người đã thấy, tức là cái thành lớn hành quyền trên các vua ở thế gian.

Khải huyền 19:1-21: Sự đó đoạn, tôi nghe ở trên trời như có tiếng lớn của lũ đông lắm rằng: A-lê-lu-gia! Sự cứu chuộc, vinh hiển, quyền phép đều thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta. Vì những sự phán xét của Ngài đều chân thật và công bình: Ngài đã đoán phạt đại dân phụ nó lấy đều dân loạn làm hư hỏng thế gian, và Ngài đã báo thù huyết của các tội tử Ngài đã bị tay con dân phụ đó làm đổ ra. Chúng lại nói một lần thứ hai rằng: A-lê-lu-gia! Luồng khói nó bay lên đời đời. Hai mươi bốn trưởng lão cùng bốn con sanh vật bèn mọp xuống thờ lạy Đức Chúa Trời, là Đấng ngồi trên ngai, mà rằng: A-men, A-lê-lu-gia! Lại có tiếng từ ngai đến rằng: Hết thảy các người là tội tử Đức Chúa Trời chúng ta, vẫn kính sợ Ngài, nhỏ hay lớn, đều hãy ngợi khen Ngài! Đoạn, tôi lại nghe có tiếng như một đám đông vô số người, khác nào tiếng nước lớn hoặc như tiếng sấm dữ, mà rằng: A-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng Toàn năng, đã cầm quyền cai trị. Chúng ta hãy hớn hở vui mừng, tôn vinh Ngài; vì lễ cưới Chiên Con đã tới, và vợ Ngài đã sửa soạn, đã cho người được mặc áo sáng láng tinh sạch bằng vải gai mịn (vải gai mịn tức là công việc công bình của các thánh đồ). Thiên sứ phán cùng tôi rằng: Hãy chép: Phước thay cho những kẻ được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con! Người lại tiếp rằng: Đó là những lời chân thật của Đức Chúa Trời. Tôi bèn gieo mình xuống dưới chân người đang thờ lạy; song người phán rằng: Hãy giữ lấy, đừng làm vậy; ta là bạn tội tử với người và với anh em người là người cùng giữ lời chứng của Đức Chúa Jêsus. Người hãy thờ lạy Đức Chúa Trời. Vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus là đại ý của lời tiên tri. Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giầy đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tới và trên đùi Ngài, có đề một Danh là Vua Của Các Vua Và Chúa Của Các Chúa. Tôi thấy một vị thiên sứ đứng trong mặt trời. Người cất tiếng lớn kêu các chim chóc bay giữa không của trời, mà rằng: Hãy đến, bay hãy nhóm hiệp lại để dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời, hãy đến ăn thịt các vua, thịt các tướng, thịt các dũng sỹ, thịt ngựa cùng kẻ cưỡi ngựa, và thịt của mọi người, tự chủ và tôi mọi, nhỏ và lớn. Tôi lại thấy con thú và các vua thế gian cùng những quân đội mình nhóm lại đang tranh chiến với Đấng cưỡi ngựa, và với đạo binh của Ngài. Nhưng con thú bị bắt và tiên tri giả là kẻ đã làm phép lạ trước mặt con thú, nhờ đó lừa dối những người đã nhận dấu hiệu con thú cùng thờ lạy hình tượng nó, cùng bị bắt với nó nữa; cả hai đều đang sống bị quăng xuống hồ có lửa và diêm cháy bừng bừng. Những kẻ khác đều bị giết bởi lưỡi gươm ra từ miệng Đấng cưỡi ngựa, và hết thảy chim chóc đều được ăn thịt chúng nó no nê.

Như vậy, khi chúng ta nhận lãnh mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ về sự báp-tem mọi người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh, thì ấy là những người được Đức Chúa Jêsus Christ giao phó trách nhiệm thi hành chức vụ này, phải trước hết là những người đã được chính Đức Chúa Jêsus Christ báp-tem họ vào trong các Danh đó, qua Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài rằng:

Lu-ca 24:44-49: Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn đường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.

Trong ngày lễ Ngũ-tuần năm 32A.D. Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Thánh-Linh của Đấng Christ đã được ban xuống cho các môn đồ của Ngài và trong ngày đó, Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thành lập bởi Đức Thánh-Linh, là Thánh-Linh của Đấng Christ và cũng là Thần của Đức Giê-Hô-Va .

Công vụ các sứ đồ 2:1-21 & 29-47: Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thình lình, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc

từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy đầy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói. Vả, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thấy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh đẻ? Nào người Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-ma đến, cả người Giu-đa hoặc người mới theo đạo Giu-đa, người Greek và Ả-rập nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa Trời. Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này là nghĩa làm sao? Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó. Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, bọn trai trẻ sẽ thấy chiêm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy tớ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu.... Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mô mả người còn ở giữa chúng ta. Nhưng, vì người là đáng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời đã thề hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình, thì người đã thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị để nơi Âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự hư nát. Đức Chúa Jê-sus này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó. Vậy, sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đang thấy và nghe. Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người, đặt làm bệ cho người. Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jê-sus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân Danh Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thấy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lơn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dôi gian tà này! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-tem; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh. Vả, những người ấy bèn lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện. Mọi người đều kính sợ, vì có nhiều sự kỳ phép lạ làm ra bởi các sứ đồ. Phàm những người tin Chúa đều hiệp lại với nhau, lấy mọi vật làm của chung. Bán hết gia tài điền sản mình mà phân phát cho nhau, tùy sự cần dùng của từng người. Ngày nào cũng vậy, cứ chăm chỉ đến đền thờ; còn ở nhà, thì bẻ bánh và dùng bữa chung với nhau cách vui vẻ thật thà, ngợi khen Đức Chúa Trời và được đẹp lòng cả dân chúng. Mỗi ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội thánh.

Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ còn được gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Trời, như có chép:

Công vụ các sứ đồ 20:28: Anh em hãy giữ lấy mình, và luôn cả bấy mà Đức Thánh Linh đã lập anh em làm kẻ coi sóc, để chấn Hội thánh của Đức Chúa Trời, mà Ngài đã mua bằng chính huyết mình.

Khi nói đến phép báp-tem, thì người thi hành công việc này phải nhận biết phép báp-tem đó bao gồm các giá trị đã được ghi chép trong Kinh-Thánh, vì những sự đó là cơ nghiệp cứu rỗi, mà những người tin Chúa chịu phép báp-tem sẽ nhận được cho sự sống lại của linh hồn mình.

Ai sẽ là người thi hành phép báp-tem này, hay là ai được quyền mặc cho người tin Chúa chiếc áo (Danh)

của Đấng đã cứu chuộc mình?

Khi xưa, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi Môi-se và mạng lệnh cho người phải thi hành mọi sự mà Ngài đã định cho người ban phát Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, cùng lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ ở trước mặt Ngài thể nào, thì trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng vậy, chính Đức Giê-Hô-Va đã lập Đức Chúa Jê-sus Christ làm chức Thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo Ban Môn-chi-xê-đéc, điều này đã được chính Đức Chúa Jê-sus Christ xác nhận trước mặt các môn đồ của Ngài.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jê-sus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Tại vườn Ghết-sê-ma-nê, trước khi Đức Chúa Jê-sus Christ bị các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem bắt và rồi đóng đinh Ngài trên thập tự giá, Đức Chúa Jê-sus đã nói với Đức Chúa Cha trong sự cầu nguyện, rằng:

Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: **Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ nầy nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.**

Toàn bộ các Lời trên là bằng chứng về mối quan hệ nhà Vua giữa Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời Chí Cao với Con kế tự Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, cùng với những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho họ được làm tôi tớ của Con một Ngài, được ở trong Nước của Con rất yêu dấu Ngài. Những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn đó sẽ được đồng kế tự với Đức Chúa Jê-sus Christ trong Nước Đức Chúa Trời và thông qua những người được chọn đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban sự cứu rỗi cho muôn dân.

Lời của Đức Chúa Jêsus Christ là bằng chứng về Nước Đức Chúa Trời, đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho Đức Chúa Jêsus Christ được toàn quyền cai trị, từ giá cứu chuộc cho đến các chức vụ thuộc về Nước Đức Chúa Trời. Trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà các tội tớ của Ngài sẽ thi hành chức vụ tôn vinh Danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Sự tôn vinh Danh Đức Chúa Jêsus Christ chính là sự làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, qua sự rao Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời. Chức vụ làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ chính là phép báp-tem mọi người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, giúp cho mọi người tin Chúa nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ và được mặc lấy Đấng Christ vậy.

Thế nào là mặc lấy Đấng Christ ?

Trước hết chúng ta cần phải nhận biết Danh Đấng Christ có ý nghĩa gì đối với sự sống đời đời của loài người chúng ta?

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se làm người giảng Luật pháp mà Ngài đã ban cho người để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-Va đã dùng Môi-se để lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên. Các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên cũng phải dạy Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, cùng theo luật định mà dâng các của tế lễ cho Đức Giê-hô-Va trong các kỳ lễ đã định bởi Đức Giê-hô-va. Họ cũng phải dâng các của tế lễ chuộc tội cho những người mắc lỗi đối với luật pháp của Đức Chúa Trời.

Dân số ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa.

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: Vả, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ được sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thanh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cớ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cớ, luật lệ, và mạng lệnh nầy là chi, mà Giê-hô-

va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy rõ những sự hay chết và sự yếu đuối, sự bất toàn của những người giữ chức thầy tế lễ, những người thông giáo, tức là những người dạy luật pháp cho dân sự của Đức Chúa Trời, đã làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, nên Ngài đã quyết định lập Con một Ngài, làm chức Thầy tế lễ đời đời theo Ban Mên-chi-xê-đéc, để lập nên một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xức dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ mạng lệnh của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khuấy chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bẻ chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hồng nổi lên. Phàm kẻ nào nương náu mình nơi Người có phước thay!

Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch ngươi làm bệ chân cho ngươi. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực ngươi; Hãy cai trị giữa các thù nghịch ngươi. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi ngươi mặc trang sức thánh cũng đến cùng ngươi như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu ngươi sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.

Bản King James version chép câu 7 trên như sau: ⁷He shall drink^{H8354} of the brook^{H5158} in the way^{H1870}: therefore^{H5921-H3651} shall he lift^{H7311} up the head^{H7218}.

Chữ uống - drink^{H8354} chép trong câu 7 trên, đó là chữ שָׁתָה - shathah, số 8354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: uống, hấp thụ, mở tiệc lớn, sự chắc chắn, sự nhất định,

Chữ khe - the brook^{H5158} chép trong câu 7 trên, đó là chữ נַחֲלָה - nachalah, số 5158 ra từ chữ נָחַל - nachal, số 5157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: dòng suối, dòng nước chảy xiết trong mùa đông, sự thừa kế, sự sở hữu, sự chiếm giữ, sự truyền lại cho đời sau; sự phân phối, sự rải rắc, sự thừa kế, gia sản để lại; khiến cho được thừa kế, giúp cho được chiếm hữu sản nghiệp;

Chữ trong đường - in the way^{H1870} chép trong câu 7 trên, đó là chữ דֶּרֶךְ - derek, số 1870 ra từ chữ דָּרַךְ - darak, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: con đường người ta bước trên đó; đường lối của cuộc đời, cách giải quyết vấn đề, phương thức hành động; sự hướng dẫn, sự chỉ đường, sự dẫn lối, sự chỉ đạo, phong tục, tục lệ, cuộc đàm luận;

Chữ ngược đầu lên - lift^{H7311} up the head^{H7218} chép trong câu 7 trên, đó là chữ רָאָשׁ - rosh, số 7218 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự rung lắc cái đầu, sự cai trị, sự thống trị trong tất cả nơi chốn, mọi thời gian, địa vị, hàng ngũ, trong loài người, trong các bậc cầm quyền, trong các kẻ cai trị, đỉnh cao các thứ bậc trong mọi sự, sự vượt trội hết thảy các nguyên tắc;

Thi-Thiên 110 là lời tiên tri về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định lập Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ vào chức vụ Thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc, nghĩa được lập bởi Vua Công Bình. Câu 7 trên là lời tiên tri về phần thưởng cao nhất mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Đức Chúa Jêsus Christ, khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho, như đã chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 53:1-12:

“Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cắt lầy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.”

Lễ thật về sự ban thưởng được giấu trong câu 7 trên, là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, đó là phần thưởng cho những người đã vâng phục trọn vẹn Luật pháp (văn tự) của Đức Chúa Trời, đã được ban cho loài người, qua Môi-se (năm 1444 B.C. tại núi Si-nai).

Mùa đông là mùa khó khăn cho những người chăn chiên, vì mưa và lũ sẽ xảy ra bất ngờ, gây nguy hiểm cho bầy chiên. Nhưng đối với những người chăn chiên giỏi, có trách nhiệm với bầy chiên của mình, thì mùa đông là mùa họ sẽ tìm được các suối nước ngầm chảy ra từ trong các vùng trũng, tức là các khe thấp giữa các núi tiếp giáp nhau. **Trong đường** nghĩa trong Luật pháp văn tự mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, có giấu nước hằng sống, tức là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là phần thưởng cho những người hết lòng, hết ý, hết sức, hết linh hồn mình mà kính sợ Đức Giê-Hô-Va. Sự **ngược đầu lên** đây là bóng về sự phục hồi thân phận làm con kế tự Đức Chúa Trời, là nói đến tâm linh của những người tin kính Chúa, sẽ nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh, mà được sự tái sanh, mà sự ngược đầu lên đây mang ý nghĩa của sự sống lại và được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời ban cho.

Lê-vi ký 26:1-13: **Các người chớ làm những hình tượng; hoặc hình chạm, hoặc hình đúc; chớ dựng trong xứ mình một hòn đá nào có dạng hình, đặt sấp mình trước mặt hình đó, vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. Hãy giữ lễ sa-bát ta, và tôn kính nơi thánh ta. Ta là Đức Giê-hô-va. Nếu các người tuân theo luật pháp ta, gìn giữ các điều răn ta và làm theo, thì ta sẽ giáng mưa thuận thì, đất sẽ sanh hoa lợi, và cây ngoài đồng sẽ kết bông trái. Mùa đập lúa sẽ lần đến mùa hái nho, mùa hái nho sẽ lần đến mùa gieo mạ; các người sẽ ăn no, ở bình yên trong xứ mình. Ta sẽ giáng sự bình tịnh trong nước, các người ngủ không sợ ai dọa; ta sẽ diệt những loài thú dữ khỏi xứ, gươm giáo chẳng đưa qua xứ các người. Các người đuổi theo quân nghịch, họ sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người. Năm người trong các người sẽ đuổi theo một trăm; một trăm trong các người sẽ đuổi theo một vạn, và quân nghịch sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người. Ta sẽ đoái lại cùng các người, làm cho sanh sản và thêm nhiều, cùng kết lập giao ước với các người. Các người sẽ ăn hoa lợi cũ mình, và đem cái cũ ra đặt chừa chỗ cho cái mới. Ta sẽ lập**

chỗ ở ta giữa các người, tâm hồn ta không hề ghé gớm các người đâu. Ta sẽ đi giữa các người, làm Đức Chúa Trời các người, và các người sẽ làm dân ta. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, hầu cho khỏi làm tội mọi. Ta đã bẻ gãy cái ách của các người, làm cho các người đi ngược đầu lên.

Trong Giao-ước Mới của Đức Giê-hô-va lập với những người thuộc về Ngài, thì Đức Chúa Jêsus Christ giữ cả hai chức vụ, nghĩa là vừa là người giảng Tin-Lành đời đời cho muôn dân, vừa là Thầy tế lễ, chứ không phải như trong Giao-ước Cũ cần phải có hai người, như Môi-se và các thầy thông giáo, lo giảng Luật pháp, còn A-rôn, là người Lê-vi thì làm chức thầy tế lễ, lo công việc dâng của tế lễ thay cho dân sự.

Chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ là chức vụ Thầy thầy tế lễ thượng phẩm đời đời của Đức Chúa Trời chí cao và như vậy, những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn cho được làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi là dân thánh, là chức thầy tế lễ (thuộc) nhà vua, được đồng cai trị với Đức Chúa Jêsus Christ trong Nước của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thuộc linh của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Trong chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ bao gồm sự rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, thì hành sự cứu chuộc cho thân thể xác thịt của những người tin Chúa và sự cứu chuộc tâm linh, hầu cho thân thể xác thịt của những người tin Chúa, được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, hầu cho tâm linh những người đó được nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh, như Kinh-Thánh đã chép.

Ga-la-ti 3:8-29: **Kinh Thánh cũng biết trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng dân ngoại là công bình bởi đức tin, nên đã rao truyền trước cho Áp-ra-ham tin lành này: Các dân sẽ nhờ người mà được phước. Ấy vậy, ai tin thì nấy được phước với Áp-ra-ham, là người có lòng tin. Vì mọi kẻ cậy các việc luật pháp, thì bị rửa sả, bởi có chép rằng: Đáng rửa thay là kẻ không bền lòng trong mọi sự đã chép ở sách luật, đừng làm theo những sự ấy! Vả lại chẳng hề có ai cậy luật pháp mà được xưng công bình trước mặt Đức Chúa Trời, điều đó là rõ ràng lắm, vì người công bình sẽ sống bởi đức tin. Vả, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống. Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho. Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Vả, các lời hứa đã được phán cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người. không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì có những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Vả, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao?**

chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo dắt dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình. Song khi đức tin đã đến, chúng ta không còn phục dưới thầy giáo ấy nữa. Vì chứng anh em bởi tin Đức Chúa Jêsus Christ, nên hết thảy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Vả, anh em thấy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gờ-réc (*Greek*); không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn dân ông hoặc dân bà; vì trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em thấy đều làm một. Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo lời hứa.

Chúng ta hãy nhớ lại quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khi Ngài tạo dựng nên loài người và mục đích của việc đó, là **tìm một dòng dõi thánh**, là dòng dõi thuộc về một nước thầy tế lễ, như Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se và cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-8: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không hề thay đổi, dù Ngài đã quyết định lập một Giao-ước mới với tuyển dân của Ngài, ấy không phải do Đức Giê-Hô-Va thay đổi giao ước, mà vì dân Y-sơ-ra-ên đã phá giao ước đó.

Giê-rê-mi 31:31-33: **Đức Giê-hô-va phán: Nầy, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước nầy sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để hoàn thành ý chỉ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và chính Danh của Ngài là ý nghĩa của công việc Ngài, cho ý Đức Giê-Hô-Va được nên. Như vậy, hết thảy loài người được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va và hết thảy loài người phải đối diện với bốn phận và trách nhiệm của mình trước quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Loài người không có quyền chối bỏ quyền tể trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì Ngài là Đấng đã tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật.

Sự mặc lấy Đấng Christ tức là mặc lấy chiếc áo trách nhiệm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho những người đã được Ngài chọn từ trước sáng thế, cho được vào trong Nước của Con rất yêu dấu Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ. Người tin Chúa không có quyền chọn cho mình con đường nào khác theo ý muốn của xác thịt mình, vì tội lỗi của A-đam mà loài người hết thảy phải ngồi ở trong bóng của sự chết, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã vì sự yêu thương của Ngài mà cứu chuộc chúng ta lại cho Ngài. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người do Ngài tạo nên theo ảnh tượng của Ngài sẽ được ở với Ngài đời đời nơi thiên đàng. Vì cố tội lỗi của A-đam thứ nhất đã khiến cho hết thảy loài người (ra từ A-đam) bị bán cho tội lỗi, nên việc làm sạch mọi tội lỗi vẫn vương đó phải được thực hiện bởi chính tâm linh của mỗi người, trước những tiêu chuẩn và những yêu cầu của giá cứu chuộc, được ban cho bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, nên hết thảy những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho tâm linh mình, thì người ấy phải thực hành sự công bình theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một con đường để dắt dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm

và Đức Giê-hô-Va đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm kẻ truyền giảng, là người phiên dịch ngôn ngữ của Nước Đức Chúa Trời, cho hết thảy những người nào muốn được cứu chuộc tâm linh mình, sẽ nhờ Ngài mà nhận biết con đường mình phải đi, những sự mình phải học và phải làm theo Đức Chúa Jêsus Christ, để nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, như Đấng Christ đã phán:

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Này, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Điều mà hết thảy những người tin Chúa phải làm, trước mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, đó là:

Hê-bơ-rơ 4:1-14: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Này là lời thề ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đôi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin.

Hết phần 4-g